

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2018 giữa người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị Thu A** Sinh năm: 1981
Địa chỉ: Số 10 ngách 444/55/ Đ, Phường C, Quận B, Thành phố H.
- **Anh Vũ Bảo T1** Sinh năm: 1981
Địa chỉ: Tổ 2, Phường T2, Quận T3, Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Thu A và anh Vũ Bảo T1

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Có 02 con chung là Vũ Bảo A1, sinh ngày 20/10/2008 và Vũ Bảo Hoàng T4, sinh ngày 26/5/2013. Chị Thu A trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con

chung, anh T1 cấp dưỡng nuôi con 7.000.000 (Bảy triệu) đồng/tháng kể từ tháng 5 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi tròn hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về tài sản chung, nhà ở chung và công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên tự lo nơi ở sau ly hôn.

3. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Thu A tự nguyện chịu cả 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận B ngày 23/3/2018 theo biên lai số AB/2015/0008218.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lê Thị Minh Huệ